

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2017/HNGĐ-ST

Ngày 15-12-2017

V/v Tranh chấp ly hôn giữa
chị H và anh H

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VINH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Thị Khanh

Bà Nguyễn Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vinh Bảo tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vinh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 215/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 về Tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 36/2017/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn CT, xã T L, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn HA, xã CH, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt không rõ lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 8 năm 2017, bản tự khai và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CH, huyện VB, thành phố Hải Phòng vào ngày 14-11-2008. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hoà thuận được hai năm thì phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng không có con chung nên đã xảy ra xô sát, bất hòa. Do mâu thuẫn vợ chồng nên từ năm 2010 đến nay chị đã bỏ về gia đình ở xã TL, huyện VB sinh sống. Vợ chồng anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn H không có con chung

Về tài sản: Chị và anh Nguyễn Văn H không có tài sản chung.

Tại biên bản ghi lời khai bị đơn anh Nguyễn Văn H xác nhận mối quan hệ giữa anh và chị Nguyễn Thị H được xác lập như chị H trình bày là đúng thực tế. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận được 06 tháng thì xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không hợp tính nhau. Chị Hương đã bỏ về gia đình ở xã TL huyện VB, thành phố Hải Phòng sinh sống từ tháng 11/2010 đến nay. Vợ chồng anh chị sống ly thân, mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau. Nay chị H xin ly hôn anh không đồng ý ly hôn. Nếu chị H cố tình ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị H không có con chung.

Về tài sản: Anh và chị Nguyễn Thị H không có tài sản chung.

Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị H vẫn giữ nguyên lời trình bày và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H. Về con chung, tài sản chung chị H và anh H không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đồng thời phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về: Thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách của những người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ, việc xét xử vắng mặt bị đơn cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn chấp hành yêu cầu của Tòa án về việc giao nộp chứng cứ tham gia phiên

hợp, phiên hòa giải, phiên tòa. Bị đơn không chấp hành yêu cầu của Tòa án về việc giao nộp chứng cứ, không tham gia phiên họp, phiên hòa giải, phiên tòa. Tuy nhiên việc bị đơn vi phạm quyền và nghĩa vụ tố tụng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân Gia đình. Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn H. Về con chung, tài sản chung: Chị Hương và anh H xác nhận không có nên không đặt ra để giải quyết. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ tranh chấp của vụ án về việc ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

[2] Do anh Nguyễn Văn H là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H kết hôn ngày 14-11-2008, có đăng ký kết hôn tại UBND xã CH, huyện VB, thành phố Hải Phòng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hòa thuận được hai năm đầu, đến năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng không hợp tính nhau, mặt khác anh chị không có con chung nên vợ chồng đã xảy ra xô sát, bất hòa. Do mâu thuẫn vợ chồng nên chị H đã bỏ về gia đình ở Thôn CT, xã T L, huyện VB, thành phố Hải Phòng từ năm 2010 đến nay. Vợ chồng anh chị sống ly thân mỗi người ở một nơi, không quan tâm đến nhau, đối xử với nhau lạnh nhạt. Nay chị Hương xác định tình nghĩa vợ chồng không còn, mâu thuẫn không thể hàn gắn được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H, anh H vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án anh H không đồng ý ly hôn với chị Hương. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị Hương và anh H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu của chị

H xin ly hôn với anh H phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình được chấp nhận.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H xác nhận không có con chung nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

[5] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H xác nhận không có tài sản chung nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ và phí Tòa án, chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn H.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H không có con chung nên Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Văn H xác nhận không có tài sản chung nên Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị H đã nộp tạm ứng 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí

số AA/2010/8007 ngày 03/10/2017. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo lên toà án cấp trên để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo;
- TAND Thành phố Hải Phòng;
- UBND xã CH huyện VB, thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền